

Số: 163 /BC-UBND

Hưng Yên, ngày 16 tháng 10 năm 2013

## BÁO CÁO

### VỀ VIỆC BỔ SUNG KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH CHO NGƯỜI CAO TUỔI TRONG THỜI KỲ ỔN ĐỊNH NĂM 2011-2015

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14/1/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;

Căn cứ Thông tư số 21/2011/TT-BTC ngày 18/2/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Tài chính: Số 3051/QĐ-BTC ngày 24/11/2010 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2011; số 2880/QĐ-BTC ngày 28/11/2011 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2012; số 3663/QĐ-BTC ngày 03/12/2012 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2013;

UBND tỉnh Hưng Yên đã ban hành các Quyết định: Số 2589/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2011; số 2068/QĐ-UBND ngày 12/12/2011 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2012; số 2188/QĐ-UBND ngày 10/12/2012 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2013;

Trên cơ sở báo cáo quyết toán của các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan theo từng năm 2011 và 2012, sau khi rà soát tại các huyện, thành phố, UBND tỉnh báo cáo và đề nghị Vụ Ngân sách nhà nước thẩm định báo cáo lãnh đạo Bộ Tài chính bổ sung nguồn kinh phí cho địa phương để chi trả cho các đối tượng thụ hưởng.

(Có biểu chi tiết đính kèm)

Trong hai năm 2011 và 2012 (trong giai đoạn 2011-2015) nguồn kinh phí thực hiện các chính sách cho người cao tuổi còn thiếu 27.267.000.000đ (Hai mươi bảy tỷ, hai trăm sáu bảy triệu đồng).

UBND tỉnh Hưng Yên trân trọng đề nghị Vụ Ngân sách nhà nước tổng hợp và báo cáo lãnh đạo Bộ Tài chính bổ sung kinh phí để địa phương có nguồn kinh phí thực hiện theo quy định. ✓

*Nơi nhận:*

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, CV, TH<sup>T</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Thơi**

**QUYẾT TOÁN NHU CẦU KINH PHÍ ĐẢM BẢO AN SINH XÃ HỘI TỈNH HƯNG YÊN NĂM 2011 VÀ NĂM 2012**

Thực hiện Chính sách Người cao tuổi

(Kèm theo Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 16/10/2013 của UBND tỉnh)

TT	Loại đối tượng	Đối tượng do địa phương bảo cáo thực hiện (người)															Mức chi (triệu đồng/người/tháng)	Kinh phí địa phương thực hiện	
		Tổng số	Gồm																
			TP Hưng Yên	Huyện Tiên Lữ	Huyện Phú Cù	Huyện Kim Động	Huyện Ân Thi	Huyện Khoái Châu	Huyện Yên Mỹ	Huyện Mỹ Hòa	Huyện Văn Lâm	Huyện Văn Giang							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	27.267	13.177			
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>18.756</b>	<b>959</b>	<b>2.365</b>	<b>2.149</b>	<b>2.346</b>	<b>2.438</b>	<b>2.222</b>	<b>1.688</b>	<b>1.219</b>	<b>1.516</b>	<b>1.854</b>							
	<b>Năm 2011</b>	<b>9.211</b>	<b>444</b>	<b>1.125</b>	<b>1.029</b>	<b>1.148</b>	<b>1.258</b>	<b>1.123</b>	<b>819</b>	<b>617</b>	<b>744</b>	<b>904</b>							
1	Trợ cấp hàng tháng theo điều 17 Luật Người cao tuổi																		
	- Người cao tuổi từ đủ 60-80 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo không có người phụng dưỡng, đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng	1.989	120	213	209	250	291	307	235	201	94	69					0,18	4.296	
	- Người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên thuộc hộ gia đình nghèo không có người phụng dưỡng, đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng	156	16	12	19	10	27	11	14	18	17	12					0,27	505	
	- Người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên không thuộc 2 diện trên, không có lương, trợ cấp BHXH hàng tháng, trợ cấp xã hội hàng tháng	1.321	78	130	251	157	158	150	88	142	71	96					0,18	2.853	
2	Cấp tư trang, vật dụng phục vụ sinh hoạt thường ngày	0																	
3	Thuốc chữa bệnh thông thường	0																	
4	Dụng cụ, phương tiện hỗ trợ phục hồi chức năng	0																	
5	Bảo hiểm y tế người cao tuổi	4.558	191	619	486	553	635	463	354	149	489	619						1.961	
6	Kinh phí mai táng người cao tuổi	1.187	39	151	64	178	147	192	128	107	73	108						3.561	
	<b>Năm 2012</b>	<b>9.545</b>	<b>515</b>	<b>1.240</b>	<b>1.120</b>	<b>1.198</b>	<b>1.180</b>	<b>1.099</b>	<b>869</b>	<b>602</b>	<b>772</b>	<b>950</b>						<b>14.090</b>	
1	Trợ cấp hàng tháng theo điều 17 Luật Người cao tuổi																		
	- Người cao tuổi từ đủ 60-80 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo không có người phụng dưỡng, đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng	2.145	144	257	217	274	298	325	257	194	97	82						0,18	4.633
	- Người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên thuộc hộ gia đình nghèo không có người phụng dưỡng, đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng	145	17	14	21	13	30	9	13	6	15	7						0,27	470

TT	Loại đối tượng	Đối tượng do địa phương báo cáo thực hiện (người)									
		Tổng số	Gồm								
			TP Hưng Yên	Huyện Tiền Lữ	Huyện Phú Cù	Huyện Kim Động	Huyện Ân Thi	Huyện Khoái Châu	Huyện Yên Mỹ	Huyện Mỹ Hào	Huyện Văn Lâm
1	2 - Người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên không thuộc 2 diện miễn, không có lương, trợ cấp BHXH hàng tháng, trợ cấp xã hội hàng tháng	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
2	Cấp tư trang, vật dụng phục vụ sinh hoạt thường ngày	0									
3	Thuốc chữa bệnh thông thường	0									
4	Dụng cụ, phương tiện hỗ trợ phục hồi chức năng	0									
5	Bảo hiểm y tế người cao tuổi	4.695	189	633	504	547	627	469	381	201	518
6	Kính phí mai táng người cao tuổi	1.168	73	189	134	212	62	130	107	82	59